

THƯ MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 với nội dung cụ thể như sau:

1. **Thời gian tổ chức đại hội:** 08 giờ 00 ngày 24/4/2020 (đón khách từ 07g30 đến 08g00)
2. **Địa điểm:** Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
3. **Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2020 được Công ty đăng tải tại website: tranoc-omonwaco.com.vn từ ngày 14/4/2020 và gửi bản in đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị đón tiếp Đại biểu, Quý cổ đông vui lòng *Đăng ký dự Đại hội* tại Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn hoặc gửi *Giấy đăng ký tham dự Đại hội* về địa chỉ Công ty **trước 14h00 ngày 21/4/2020**.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Quý Cổ đông ủy quyền cho người tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ Công ty **trước 14h00 ngày 21/4/2020**.

Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống hợp pháp. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền. Do dịch bệnh COVID 19, các cổ đông nên ủy quyền cho người đại diện nhóm tham dự.

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

- Địa chỉ: Lô 12A, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

- Điện thoại: (0292) 6532.533 Fax: (0292) 3744.126

Liên hệ: Ông Trần Minh Nhật – ĐT: 0389.813.099

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền (người nhận ủy quyền).
- Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Lộc



NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Địa điểm: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ, số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TPCT.

Thời lượng	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
30'	07:30 - 08:00	- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức
15'	08:00 - 08:15	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Báo cáo tình hình cổ đông tham dự - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
10'	08:15 - 08:25	Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020	Chủ tọa
55'	08:25 - 09:20	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; - Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019; - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019; - Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2019; - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019; - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; - Tờ trình Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; - Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019 và Kế hoạch 2020; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; - Tờ trình tăng vốn Điều lệ Công ty.	Chủ tọa Trưởng BKS Chủ tọa
30'	09:20 - 09:50	Đại hội thảo luận	
10'	09:50 - 10:00	Nghỉ giải lao	
20'	10:00 - 10:20	Biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến	Chủ tọa
30'	10:20 - 10:50	Công bố kết quả kiểm phiếu	Tổ kiểm phiếu
10'	10:50 - 11:00	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
	11:00 - 11:10	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa



Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn

- Tên cổ đông:
- Số CMND/CCCD/GPĐKKD cấp ngày tại
- Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
- Địa chỉ liên hệ: Điện thoại:
- Tổng số cổ phần sở hữu:
- (Bằng chữ:

Căn cứ vào Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. Trực tiếp tham dự : (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào ô)
2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên:
- Số CMND/CCCD/GPĐKKD cấp ngày tại

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn tổ chức ngày 24/4/2020.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người tham dự/Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã số cổ đông: **TOW**

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:

Vấn đề biểu quyết	Biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019			
2. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019			
3. Báo cáo kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2019			
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020			
5. Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán			
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019			
7. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020			
8. Tờ trình chi thưởng, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2019 và Kế hoạch năm 2020			
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020			
10. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ Công ty			

Đề nghị cổ đông đánh dấu “ X” vào chỗ trống tương ứng với ý kiến được chọn.

Chữ ký của cổ đông/Người được Ủy Quyền



Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC – Ô MÔN

Để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông 2020 như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội đồng cổ đông theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông ngoài các nội dung được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết có 03 sự lựa chọn: *đồng ý*, *không đồng ý*, *không có ý kiến* tương ứng với từng vấn đề biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *đồng ý*, hoặc *không đồng ý*, hoặc *không có ý kiến* một vấn đề được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc đánh dấu vào Phiếu biểu quyết.

- Khi biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết (*Ghi mã số biểu quyết*) phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

- Sau khi đánh dấu vào Phiếu biểu quyết các vấn đề cần biểu quyết, Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền ký tên trên Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

- Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền được thực hiện bởi Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải:

1. Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
2. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
3. Khi phát biểu phải nêu rõ Họ tên, mã số cổ đông.

III. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Danh sách Đoàn Chủ tịch được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:

1. Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Danh sách Ban thư ký được Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Ban thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch.
2. Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
3. Lập và thông qua Biên bản Đại hội.

V. BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

- Danh sách Ban Bầu cử và Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông.
2. Thông báo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau mỗi lần biểu quyết.
3. Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết.
4. Phát và thu Phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả.

5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn và thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **51%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hữu Lộc



Số: 70/BC-TNOM

Cần Thơ, ngày 10 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Kế hoạch năm 2020

A. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị: Công ty cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn.
- Địa điểm trụ sở chính: Lô 12A KCN Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.
- Cơ cấu tổ chức: Công ty có 07 đơn vị trực thuộc với tổng số Cán bộ Người lao động: 81 người (15 nữ); 32 đảng viên (03 dự bị); Công đoàn viên: 79; Đoàn viên thanh niên: 25; và Hội viên Hội cựu chiến binh: 07.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về: công bố thông tin đối với Công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán Upcom (mã CK: TOW). Hoàn thành báo cáo thường niên Công ty đúng qui định.

- Hoàn tất thủ tục và được cấp giấy chứng nhận ISO: 9001: 2015. Các phòng chức năng đã áp dụng các mẫu biểu và hoàn thiện công tác xây dựng quy chế làm việc.

- Quyết toán thuế năm 2018. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, họp Hội đồng quản trị quý IV/2018, quý I, II và III/2019. Trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thụ ký Công ty năm 2019; Chi trả cổ tức trong năm: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ 4.871.556.200 đồng và cổ đông khác: 2.571.341.703 đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh, tu bổ sửa chữa máy móc, hệ thống thiết bị, đảm bảo sản xuất nước liên tục ổn định 24/24; lượng nước phát ra đáp ứng về sản lượng lẫn chất lượng và áp lực nước. Xử lý kịp thời các sự cố. Chất lượng nước luôn đạt quy chuẩn QCVN 01/2009/BYT. Định kỳ hàng năm đo đạc môi trường làm việc; báo cáo giám sát môi trường, báo cáo xả thải...

- Phối hợp với các đơn vị quản lý trên địa bàn, thực hiện công tác xả tuyến định kỳ nhằm cung cấp chất lượng nước tốt nhất cho khách hàng. Giám sát chất lượng công trình thi công, lắp đặt; Lắp đặt đúng thời gian qui định.

- Lập kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra các tuyến ống, lắp đặt các đồng hồ đo áp theo dõi áp lực trên toàn mạng lưới. Phát hành lệnh kịp thời phục vụ tốt công tác. Kiểm tra đề nghị nâng nắp chụp van bị lắp cát trên toàn mạng lưới. Định kỳ hàng tuần kiểm tra đồng hồ từ 25mm đến 100mm. Gắn đồng hồ điện từ online 1 số doanh nghiệp lớn. Hệ thống giám sát chất lượng nước online tại các nhà máy hoạt động ổn định.

- Chế độ chính sách đối với người lao động:

+ Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với Người lao động theo quy định của Nhà nước: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn..., mua bảo hiểm tai nạn; trang cấp đồ bảo hộ lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

+ Tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý theo quy định.

+ Tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động: Công ty cùng Công đoàn Cơ sở tặng quà tết nguyên đán cho Cán bộ Người lao động 80 suất, với tổng số tiền 68.981.000 đồng,

+ Trao quà cho con Cán bộ Người lao động nhân ngày 1/6, Tết trung thu trị giá 150.000 đồng/phần.

+ Chính quyền kết hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức tham quan du lịch cho Cán bộ Người lao động, trích từ nguồn quỹ phúc lợi 500.000 đồng và từ chi phí đơn vị 2.500.000 đồng/người.

+ Thực hiện tốt quy chế trả lương đối với cán bộ quản lý và người lao động. Hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán lương năm 2018, kế hoạch lương năm 2019 và đã được Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ phê duyệt. Chi lương đúng Quy chế đã ban hành.

+ Lập phụ lục hợp đồng lao động: 80 hồ sơ; xét nâng lương: 74 lượt.

+ Tổ chức thành công Hội nghị người lao động, ký kết Thỏa ước, nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế dân chủ ở cơ sở đăng ký với Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

Số TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN		SO SÁNH (%)	
			NĂM 2018	NĂM 2019	CÙNG KỶ	KẾ HOẠCH
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Tổng sản lượng (m³)	7.730.000	7.362.452	7.916.336	107,52	102,41
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	57.800	57.347,70	60.654,11		
	. Sản xuất kinh doanh	57.800	50.089,80	59.958,16	119,70	103,73
	. Khác	0	7.257,90	695,95		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	19.000	18.594,50	19.550,47		
	. Sản xuất kinh doanh	19.000	17.252,10	19.200,85	111,30	101,06
	. Khác	0	1.342,4	349,62		
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	15.200	15.651	15.608		
	. Sản xuất kinh doanh	15.200	14.578	15.329	105,15	100,85
	. Khác	0	1.073	279		
5	Tỷ lệ thất thoát (%)	<15	14,38	12,78	-1,60	-2,22
6	Số hộ đầu nôi (Hộ)	2.350	2.202	2.426	110,17	103,23
7	Tỷ lệ tồn thu (%)	0,5	0,5	0,12	-0,38	-0,38
8	Chia cổ tức (Đồng/CP)	1.400	1.400	1.500	107,14	107,14

- Áp dụng ghi thu online, kê nộp tiền và đảm bảo tồn quỹ luôn đúng theo qui định chung của Công ty, đảm bảo tỷ lệ thu lần đầu và tồn thu thấp hơn kế hoạch; thu lần đầu hàng tháng đạt: 72,34% tăng 7,34% so với chỉ tiêu giao cho các đơn vị.

3. Công tác xây dựng cơ bản:

Công ty thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản chủ yếu từ nguồn khấu hao cơ bản, Quỹ đầu tư phát triển và Vốn vay ngân hàng:

- Năm 2018 chuyển sang, quyết toán 05 công trình, (20% còn lại)

STT	CÔNG TRÌNH	QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
1	Tuyến ống D63 HDPE, D114 PVC, quận Ô Môn, TP Cần Thơ (MLCN 01/2018)	1.473.936.704	
2	Tuyến ống D63 HDPE, D114 PVC, huyện Thới Lai - huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ (MLCN 02/2018)	1.520.607.166	
3	Tuyến ống QL91 bên phải từ km 21+160 đến km 29+100 (Trần Kiết Tường - cầu Bánh Tét)	207.909.334	
4	Tuyến ống D300, 400 gang bên trái QL91 từ km 14+188 đến km 17+716	146.800.349	
5	Tuyến ống nhánh D63 HDPE QL91B, quận Ô Môn, quận Bình Thủy TPCT.	283.333.769	
	Cộng	3.632.587.322	

Một công trình hoàn thành đang làm hồ sơ quyết toán với tổng giá trị: 1.015.141.404 đồng.

- Năm 2019: Công ty đã hoàn thành nhiều công trình ưu tiên mở rộng mạng lưới cấp nước trong vùng phục vụ và quyết toán các tuyến ống chuyển tải thuộc công trình di dời Quốc lộ 91.

+ Các công trình mở mạng và cải tạo hệ thống cấp nước phục vụ nhu cầu sử dụng nước theo kiến nghị của người dân, địa phương; tổng cộng có 20 công trình ống D114 PVC, D63 HDPE với tổng chiều dài 4.267 mét và giá trị 388.826.087 đồng; do dân đào lấp đất.

+ Đã làm hồ sơ quyết toán 05 công trình:

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
1	MLCN 04/2018: tuyến đường tỉnh 923, từ cầu Giáo Dẫn đến cầu Xẻo Đế (giáp huyện Phòng Điền), phường Trường Lạc quận Ô Môn.	2.684.755.901	Đang tập hợp hồ sơ gửi kiểm toán
2	MLCN 05/2018: tuyến ống cầu Thới Ninh - Lý Bình, QL91B từ cầu Xẻo Sao đến cầu Nam Đông, cầu Mương Khai, cầu Rạch Miễu, Q. Bình Thủy	1.025.473.305	Đã có hồ sơ kiểm toán, chờ họp quyết toán

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
3	MLCN 09/2018: Cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp nước: đường ĐT921, thay ống thép cầu Cờ Đỏ, cầu Lòng Ống, cầu Thạnh Phú; phân vùng tách mạng chống thất thoát nước khu vực Cờ Đỏ	336.194.972	<i>Đã họp thẩm tra quyết toán</i>
4	MLCN 11/2018: tuyến rạch Ba Se, Đất Sét, Xẻo Đền, Xẻo Khế, phường Trường Lạc, quận Ô Môn	1.347.739.237	<i>Đã có dự thảo kiểm toán</i>
5	MLCN 12/2018: rạch Ngã Bát, Mương Bó, Trà Luộc, Rạch Tra phường Trường Lạc, quận Ô Môn	806.152.933	<i>Đã họp thẩm tra quyết toán</i>
Cộng		6.200.316.348	

*** Tiến độ thực hiện XDCB:**

STT	LOẠI ÓNG	KẾ HOẠCH (mét)	THỰC HIỆN (mét)	SO SÁNH (%)	GHI CHÚ
1	Chuyên tải	8.887	8.712	98,03	<i>Còn lại chuyển các năm sau</i>
2	Phân phối	54.209	47.081	86,85	

- Năng lượng mặt trời: hệ thống 30kw hoạt động ổn định bình quân 4,39kWh/ngày; sản lượng 46.610kW, số tiền 84.603.721 đồng; thời gian thu hồi vốn gần 9 năm. Lắp đặt hệ thống 130kWh - đưa vào sử dụng ngày 27/12/2019.

4. Công tác thi đua khen thưởng tại đơn vị:

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công ty triển khai thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả phong trào thi đua của Công ty. Kết quả bình xét cuối năm, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Công ty trình:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt khen thưởng: 03 tập thể và 72 cá nhân đạt tiên tiến; 11 Chiến sĩ thi đua cơ sở; 05 tập thể và 40 cá nhân đạt Giấy khen Công ty.

+ Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp thành phố công nhận: 05 tập thể lao động xuất sắc; 03 tập thể và 05 cá nhân đạt Bằng khen Chủ tịch UBND thành phố; 01 cá nhân đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

5. Công tác nghiên cứu ứng dụng Khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong sản xuất quản lý điều hành doanh nghiệp:

Trong năm có 07 đề tài gửi về Hội đồng Khoa học kỹ thuật Công ty. Hội đồng công nhận 05 sáng kiến, khuyến khích 02 sáng kiến, tổng giá trị làm lợi: 663.925.130 đồng, tiết kiệm điện, hóa chất, tiết kiệm nước, bảo vệ môi trường, đảm bảo việc cấp nước an toàn, liên tục và tăng công suất khai thác của nhà máy khi có nhu cầu sử dụng. Đồng thời trình Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty công nhận và trích thưởng 29.000.000 đồng.

6. Công tác an toàn an ninh trật tự tại đơn vị:

- Tiểu đội tự vệ cơ quan phối hợp với Hội Cựu chiến binh và các đoàn thể Công ty tăng cường trực vào các dịp lễ, tết.

- Công ty xây dựng Kế hoạch số 14/KH-TNOM ngày 12 tháng 4 năm 2019 về xây dựng Cơ quan an toàn về an ninh trật tự. Đồng thời lập công văn đăng ký số 06/TNOM ngày 12 tháng 4 năm 2019 về đăng ký xây dựng Cơ quan an toàn về an ninh, trật tự năm 2019 và Báo cáo được Công an thành phố Cần Thơ công nhận Công ty đạt Cơ quan an toàn về an ninh, trật tự năm 2019.

- Giữ mối liên hệ chặt chẽ với Phòng an ninh kinh tế - Công an thành phố Cần Thơ, Ban chỉ đạo Kế hoạch an toàn về an ninh trật tự, Đội bảo vệ Công ty Cổ phần Hạ tầng khu công nghiệp Cần Thơ, chính quyền và Công an các phường trên địa bàn cung cấp nước sạch.

- Xây dựng Công ty “không tội phạm, không ma túy, không mại dâm”, trong năm không có trường hợp vi phạm.

7. Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cán bộ người lao động:

- Lắp đặt miễn, giảm cho 191 hộ, trị giá 142.976.241 đồng.

- Tham gia hiến máu nhân đạo: 04 lượt.

- 100% Cán bộ Người lao động đóng góp quỹ tấm lòng vàng, số tiền: 4.620.000 đồng. Đóng góp quỹ vì người nghèo, số tiền 21.114.772 đồng.

- Công ty tiếp tục chăm lo chính sách cho Cán bộ Người lao động và hỗ trợ địa phương (tết cổ truyền, hỗ trợ tập thể tặng cho con Cán bộ Người lao động và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có thành tích trong học tập...) với số tiền 219,895 triệu đồng.

- Công ty hỗ trợ học bổng: học phí cho sinh viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ năm 2019; số tiền 5.600.000 đồng/học kỳ

8. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác:

- Được sự chỉ đạo kịp thời của Chủ tịch Hội đồng quản trị; kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp của Ban điều hành Công ty ngay từ đầu năm; sự quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện của chính quyền địa phương cùng sự nỗ lực của tập thể người lao động đã góp phần cùng Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nội bộ đoàn kết tốt.

- Nhu cầu sử dụng nước sạch của các doanh nghiệp và hộ khách hàng tiếp tục ổn định; Công ty đã kết hợp cùng với chính quyền địa phương vận động nhân dân cùng thực hiện mở mạng lưới cấp nước các hẻm nhỏ chưa có nước sạch; nâng cấp, cải tạo mạng lưới. Đây là yếu tố tích cực thúc đẩy việc tăng sản lượng nước sạch cũng như tăng khách hàng, tăng doanh thu.

- Công ty luôn đảm bảo cấp nước sạch 24/24: sản lượng và chất lượng; công tác kiểm tra bảo dưỡng máy móc thiết bị được thực hiện thường xuyên.

9. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

- Tập thể luôn chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước hiện hành: về Bảo hộ lao động, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh tốt khu vực được phân công...

- Báo cáo 5 năm thực hiện Chỉ thị số 33 của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng; lập Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019 và Kế hoạch

thực hiện Chỉ thị số 27 của Bộ Chính trị gửi Thanh tra thành phố Cần Thơ. Tham dự tập huấn luật phòng, chống tham nhũng và triển khai đến người lao động.

10. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể:

- Chi bộ và 100% đảng viên đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chuyên đề năm 2019. Tham gia về nguồn tại: Côn Đảo và Nghệ An...: 15 đồng chí.

+ Về công tác xây dựng đảng: các đoàn thể giới thiệu 04 đoàn viên ưu tú, kết nạp đảng viên mới: 02.

+ Chi bộ Cơ sở Công ty đạt tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Công đoàn Cơ sở tham gia các hoạt động của cấp trên và tổ chức các hoạt động tại Công ty...

+ Công đoàn Cơ sở đạt tập thể vững mạnh xuất sắc;

- Đoàn thanh niên Đại hội nhiệm kỳ 2019-2022. Kết hợp cùng các đoàn thể thuộc Công ty và đơn vị kết nghĩa tổ chức cho đoàn thanh niên, Cán bộ Người lao động tại Công ty về nguồn tại khu di tích Ông Hào.

+ Chi đoàn đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Bằng khen Thành đoàn.

- Hội Cựu chiến binh tổ chức cho Hội viên và Cán bộ Người lao động viếng nghĩa trang quận Ô Môn nhân ngày thương binh liệt sĩ; trực hỗ trợ an ninh trật tự các ngày lễ tết...

+ Đạt trong sạch vững mạnh trong năm.

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:


Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	
		Chỉ tiêu	So sánh cùng kỳ (%)
1	Sản lượng (m ³)	8.315.000	105,04
2	Doanh thu (triệu đồng)	63.000	105,07
3	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	20.100	104,68
4	Số hộ đầu nối	2.000	82,44
5	Số lao động bình quân	82	102,50
6	Tỷ lệ tồn thu	0,25	+0,13
7	Ghi thu lần đầu	66%	+0,1
8	Thất thoát (%)	13,5	+0,72

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cty CP Cấp thoát nước Cần Thơ;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cấp ủy, BGD;
- Các đoàn thể;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT & Thư ký.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Minh Trung



Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 12A, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 3843392 - (0292) 2471227 - (0292) 6532533

Fax: (0292) 3744 126

Email: capnuoctranoc.omon@gmail.com

Vốn điều lệ: 53.188.000.000 đồng (Năm mươi ba tỷ một trăm tám mươi tám triệu đồng)

Mã chứng khoán: TOW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hữu Lộc	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
2	Ông Huỳnh Minh Trung	Thành viên HĐQT - Kiêm Giám đốc	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
3	Ông Trịnh Công Đoàn	Thành viên HĐQT - Kiêm Phó Giám đốc	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	
5	Bà Lâm Nguyệt Thanh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	4/4	100%	Quý I/2019 ủy quyền họp cho Trung, lý do đi công tác TPHCM

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát các công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc để thực hiện kịp thời tiến độ kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.TNOM	21/01/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý IV/2018
2	02/NQ-HĐQT.TNOM	16/4/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý I/2019
3	03/NQ-HĐQT.TNOM	23/7/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý II/2019
4	04/NQ-HĐQT.TNOM	29/10/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị quý III/2019
5	01/QĐ-HĐQT.TNOM	30/12/2019	Quyết định Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Hồng Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	
2	Ông Hoàng Văn Khiêm	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	
3	Ông Trương Thanh Hùng	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 01/08/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

Giám sát trong việc quản lý và điều hành Công ty theo chương trình hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS:

Thực hiện kiểm tra khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

- Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, người phụ trách Quản trị Công ty, Tổ Thư ký (số lượng: 07 người) đã tham gia tập huấn về Quản trị Công ty Đại chúng và tư vấn tài chính doanh nghiệp do Đại diện văn phòng UBCKNN tại TPHCM tổ chức vào ngày 25/10/2019) tại TP. Cần Thơ.

- Tổ thư ký (số lượng 02 người) tham dự lớp đào tạo hệ thống quản lý thông tin Công ty do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức tại Nha Trang ngày 27/6/2019.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy người sở hữu, ngày cấp, nơi cấp người sở hữu	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800155244 thay đổi lần thứ 9 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp ngày 01/7/2015	Số 2A, Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
2	Ông Nguyễn Hữu Lộc		Chủ tịch HĐQT	092064000169 Ngày cấp 06/8/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát	110 đường Lê Lai, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		



				ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3	Ông Huỳnh Minh Trung		Thành viên HDQT - Kiêm Giám đốc	091076000070 Ngày cấp 22/05/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	24A đường Ngô Hữu Hạnh, phường An Hội, quận Ninh Kiều – TP. Cần Thơ	01/8/2017		
4	Ông Trịnh Công Đoàn		Thành viên HDQT - Kiêm Phó Giám đốc	381066804 Ngày cấp 13/8/2011, nơi cấp: CA Cà Mau	91/65 đường CMT8, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
5	Ông Võ Anh Tuấn		Thành viên HDQT	092066001613 Ngày cấp 13/12/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú về DLQG về dân cư	Số 13B, đường Bạch Đằng, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
6	Bà Lâm Nguyệt Thanh		Thành viên HDQT	361841059 Cấp ngày: 02/01/2008, nơi cấp: CA Cần Thơ	2/30 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		

7	Bà Ngô Hồng Hạnh		Trưởng Ban Kiểm soát	361755261 Cấp ngày: 19/03/2015, nơi cấp: CA Cần Thơ	49 đường 3/2, phường Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
8	Ông Hoàng Văn Khiêm		Thành viên Ban Kiểm soát	362055981 Cấp ngày: 11/11/2011, nơi cấp: CA Cần Thơ	Số 3 đường số 3 KDC Diệu Hiền, phường Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
9	Ông Trương Thanh Hùng		Thành viên Ban Kiểm soát	092083000385 Cấp ngày: 7/7/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12 Khu dân cư số 5 Đường 30/4, phường Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
10	Ông Thái Minh Lực		Phó Giám đốc	362299038 Ngày cấp: 29/9/2006, nơi cấp: CA Cần Thơ	137/29 Lê Thị Hồng Gấm, phường Trà An, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	01/8/2017		
11	Bà Lê Thị Thanh Phượng		Kế toán trưởng	361635492 Ngày cấp: 03/01/2012, nơi	10/14 Lê Hồng Phong, KV5, P. Bình Thủy, Q.	01/8/2017		

				cấp: CA Cần Thơ	Bình Thủy, TP. Cần Thơ			
--	--	--	--	-----------------	---------------------------	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

I	Nguyễn Hữu Lộc		Chủ tịch HĐQT	092064000169 Ngày cấp 06/8/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	110 Lê Lai, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	3.479.683	65,42%	Cá nhân: 0 Đại diện vốn Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ: 3.479.683
1	Hồ Thị Quý Mão		Không có			270.839	5,09%	Vợ
2	Nguyễn Trọng Tín		Không có			0	0%	Con
3	Nguyễn Thị Nguyệt Quế		Không có			0	0%	Con
4	Nguyễn Kim Anh		Không có			0	0%	Chị
5	Nguyễn Thị Phụng		Không có			0	0%	Chị
6	Nguyễn Ngọc Hào		Không có			0	0%	Anh
II	Huỳnh Minh Trung		Thành viên HĐQT - Kiêm Giám đốc	091076000070 Ngày cấp 22/05/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về	24A đường Ngô Hữu Hạnh, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	88.544	1,66%	



				dân cư				
1	Võ Thị Rót		Không có			0	0%	Mẹ
2	Trần Kha Như		Không có			0	0%	Vợ
3	Huỳnh Trung Hiếu		Không có			0	0%	Con
4	Huỳnh Như Thảo		Không có			0	0%	Con
5	Huỳnh Thanh Tùng		Không có			0	0%	Anh
6	Huỳnh Thị Hoa		Không có			0	0%	Chị
7	Huỳnh Ngọc Thái		Không có			0	0%	Anh
8	Huỳnh Hữu Thọ		Không có			0	0%	Em
9	Huỳnh Văn Hải		Không có			0	0%	Em
10	Huỳnh Thị Ánh		Không có			0	0%	Em
11	Huỳnh Thị Ánh Nga		Không có			0	0%	Em
III	Trịnh Công Đoàn		Thành viên HĐQT - Kiêm Phó Giám đốc	381066804 Cấp ngày 13/08/2011, nơi cấp: CA Cà Mau	91/65 Đường CMT8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	1.325	0,025%	
1	Trịnh Văn Tiến		Không có			0	0%	Ba
2	Nguyễn Thị Nhớ		Không có			0	0%	Mẹ

3	Trịnh Văn Tới		Không có			0	0%	Em
4	Trịnh Văn Phương		Không có			0	0%	Em
5	Trịnh Thị Diễm		Không có			0	0%	Em
6	Nguyễn Thị Thùy		Không có			0	0%	Vợ
7	Trịnh Ngọc Hoài An		Không có			0	0%	Con
8	Trịnh Ngọc Phước An		Không có			0	0%	Con
IV	Võ Anh Tuấn		Thành viên HĐQT	092066001613 Ngày cấp 13/12/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú về DLQG về dân cư	123 đường Lê Thị Tạo, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ	2.121	0,041%	
1	Nguyễn Thị Loan Anh		Không có			0	0%	Vợ
2	Võ Quang Trí		Không có			0	0%	Con
3	Võ Khánh Trân		Không có			0	0%	Con
4	Phạm Thị Thu Hà		Không có			0	0%	Mẹ

5	Võ Anh Kiệt		Không có			0	0%	Em
6	Võ Uyên Thy		Không có			0	0%	Em
7	Võ Thị Thu Trang		Không có			0	0%	Em
V	Lâm Nguyệt Thanh		Thành viên HDQT	361841059 Ngày cấp: 02/01/2008, nơi cấp: CA Cần Thơ	1/12 Khu vực 7, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	115.800	2,18%	
1	Lâm Cảnh Chư		Không có			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Siêu		Không có			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Giang Thanh		Không có			0	0%	Chồng
4	Nguyễn Lâm Thiên Phúc		Không có			0	0%	Con
5	Nguyễn Lâm Thiên Hương		Không có			0	0%	Con
6	Lâm Nhật Tân		Không có			0	0%	Anh
7	Lâm Nhật Quang		Không có			0	0%	Em
VI	Ngô Hồng Hạnh		Trưởng Ban Kiểm soát	361755261 Ngày cấp: 19/3/2015, nơi	49 Đường 3/2, P. Xuân Khánh, Q.	0	0%	

				cấp: CA Cần Thơ	Ninh Kiều, TP. Cần Thơ			
1	Ngô Huỳnh Thủ		Không có			0	0%	Cha
2	Phạm Văn Thành		Không có			0	0%	Chồng
3	Phạm Thành Long		Không có			0	0%	Con
4	Ngô Thanh Vũ		Không có			0	0%	Anh
5	Ngô Ngọc Bích		Không có			0	0%	Em
6	Ngô Bích Ngọc		Không có			0	0%	Em
VII	Hoàng Văn Khiêm		Thành viên BKS	362055981 Ngày cấp 11/11/2011 Nơi cấp: CA TPCT	Số 3 đường số 3, KDC Diệu Hiên, P. Phú Thú, Q. Cái Răng, TPCT	36.187	0,68%	
1	Võ Thị Thúy Hằng		Không có			0	0%	Vợ
2	Hoàng Võ Thúy Hạnh		Không có			0	0%	Con
3	Hoàng Võ Thúy Hân		Không có			0	0%	Con
4	Hoàng Thị Cậy		Không có			0	0%	Chị
5	Hoàng Thị Nhung		Không có			0	0%	Chị



6	Hoàng Văn Nghi		Không có			0	0%	Anh
7	Hoàng Thị Ngọc		Không có			0	0%	Chị
8	Hoàng Thế Vinh		Không có			0	0%	Anh
9	Hoàng Kim Liên		Không có			0	0%	Em
10	Hoàng Trung Chính		Không có			0	0%	Em
VIII	Trương Thanh Hùng		Kiểm soát viên	092083000385 Cấp ngày: 7/7/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12 Khu dân cư số 5 Đường 30/4, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0%	
1	Trương Văn Thuận		Không có			0	0%	Cha
2	Hồ Võ Giang Minh		Không có			0	0%	Vợ
3	Trương Hồ Bảo Phương		Không có			0	0%	Con
IX	Thái Minh Lực		Phó Giám đốc	362299038 Ngày cấp: 29/9/2006, nơi	137/29 Lê Thị Hồng Gấm, P. Trà An, Q.	1.344	0,025%	

				cấp: CA Cần Thơ	Bình Thủy, TPCT			
1	Thái Minh Nghị		Không có			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phương		Không có			0	0%	Mẹ
3	Phan Thị Huyền		Không có			0	0%	Vợ
4	Thái Hồ Ngọc Trúc		Không có			0	0%	Con
5	Thái Minh Đức		Không có			0	0%	Con
6	Thái Minh Phong		Không có			0	0%	Con
7	Thái Văn Lượng		Không có			0	0%	Em
8	Thái Minh Phương		Không có			0	0%	Em
9	Thái Văn Hồng		Không có			0	0%	Em
10	Thái Thị Thu Hà		Không có			0	0%	Em
11	Thái Văn Hào		Không có			0	0%	Em
X	Lê Thị Thanh Phương		Kế toán trưởng	361635492 Ngày cấp: 03/01/2012, nơi cấp: CA. Cần Thơ	10/14 Lê Hồng Phong KV5, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	12.538	0,24%	

1	Lê Bình An		Không có			0	0%	Cha
2	Nguyễn Kim Nâu		Không có			0	0%	Mẹ
3	Ngô Hoàng Hợp		Không có			0	0%	Chồng
4	Ngô Hoàng Khánh Băng		Không có			0	0%	Con
5	Ngô Khánh Trân		Không có			0	0%	Con
6	Lê Thanh Tuấn		Không có			0	0%	Em
7	Lê Phương Bình		Không có			0	0%	Em
XI	Trần Minh Nhựt		Phụ trách công bố thông tin, Thư ký	361476511 Ngày cấp: 20/6/2007, nơi cấp: CA Cần Thơ	124/14A Phạm Ngũ Lão, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.240	0,023%	
1	Hồ Thúy Loan		Không có			0	0%	Vợ
2	Trần Nhật Nam		Không có			0	0%	Con
3	Trần An Nhiên		Không có			0	0%	Con
4	Lê Thị Huỳnh Mai		Không có			0	0%	Chị
5	Trần Văn Lợi		Không có			0	0%	Anh
6	Trần Thị Huỳnh Hoa		Không có			0	0%	Chị

7	Trần Văn Lộc		Không có			0	0%	Anh
8	Lê Thị Thu Nguyệt		Không có			0	0%	Chị

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Huỳnh Minh Trung (TV. HĐQT, Giám đốc)		77.272	1,45%	88.544	1,66%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BGD, KTT;
- Lưu; VT&TK.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hữu Lộc



Số: 20/BC-BKS

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ các quy định Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty, được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), kết quả cuộc họp BKS ngày 27 /3/2020, Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và chương trình công tác năm 2020, trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) với các nội dung cụ thể như sau:

Phần 1: Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019

I. Về Tổ chức

Hiện nay, BKS có 3 thành viên. Trong đó, có 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm:

- Bà Ngô Hồng Hạnh - Thành viên chuyên trách, Trưởng Ban;
- Ông Trương Thanh Hùng - Thành viên kiêm nhiệm;
- Ông Hoàng Văn Khiêm - Thành viên kiêm nhiệm.

Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và trong công tác kế toán của Cty;

- Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các Quy chế của Công ty, để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh;

- Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí và chất lượng nước sinh hoạt và khối lượng nước tiêu thụ;

- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tài chính theo kỳ kế toán của năm;

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và của Giám đốc trong việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Giám sát, kiểm tra việc công bố thông tin cho các cơ quan chức năng của Công ty phải kịp thời, đầy đủ và trung thực theo quy định pháp luật;

- Giữ mối liên lạc trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc;

III. Thù lao, chi phí hoạt động của BKS

Không có chi phí hoạt động phát sinh ngoài lương và thù lao, và được báo cáo chi tiết trong báo cáo thù lao của HĐQT cùng với Tổ Thư ký,

1. Lương Trưởng Ban: Hưởng lương chuyên trách.

2. Thù lao 2 thành viên kiêm nhiệm: 75.600.000 đồng/năm.

IV. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Giữa 02 kỳ đại hội, BKS có 02 phiên họp: không có kiến nghị và có kết luận nhất trí cao trong 3/3 thành viên BKS, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 19/7/2019, BKS thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) quý 2 và Bán niên năm 2019 của Công ty và cùng có ý kiến thống nhất với BCTC đã được phát hành;

- Lần 2: Ngày 27/3/2020, BKS cùng thống nhất các vấn đề sau:

+ Kết quả thẩm định BCTC năm 2019 của Công ty và đã được kiểm toán độc lập phát hành (đính kèm *Báo cáo thẩm định của BKS*);

+ Đề xuất và kiến nghị ĐHCĐ phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty (đính kèm *Tờ Trình của BKS*);

+ Thẩm định Quỹ lương thực hiện và kế hoạch;

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019.

V. Kết quả kiểm soát

1. Công tác giám sát tình hình hoạt động của Công ty

Hơn hai năm, sau khi hợp nhất thành Công ty CP Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn, được kế thừa và tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo cũng như điều hành của Chủ tịch Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc cho các hoạt động sản xuất kinh doanh từ trước, Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, hoạt động đúng theo Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán thuế là đã thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước,
- Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính và được kiểm tra, kiểm toán đã phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành,
- Tiếp tục sắp xếp một số vị trí công tác phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và người lao động của Công ty;
- Đảm bảo tuân thủ quy định chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.

2. Công tác giám sát, kiểm tra về tài chính của Công ty

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019

Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty AISC và là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm đủ đảm bảo chất lượng, yêu cầu và tiến độ kiểm toán BCTC.

Theo số liệu của Công ty kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC) phát hành ngày 19/3/2020 và thực báo cáo của Công ty,

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện
1	Sản lượng	M3	7.916.336
2	Doanh thu	Tỉ đồng	60,307
3	Vốn điều lệ	Tỉ đồng	53,188
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	19,550
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỉ đồng	15,608
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	26,06
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	29,34
8	Lao động	Người	80
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15
10	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,2

2.2. Báo cáo tài chính năm 2019

BCTC năm 2019 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM và được BKS thẩm định theo đúng quy định, sẽ được công bố thông tin cho cổ đông và cơ quan chức năng, BKS Công ty nhất trí các số liệu trên báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty và Tổ chức kiểm toán. Sau đây là một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 mà công ty đã đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện
1	Tổng tài sản	Tỉ đồng	143,971
2	Nợ phải trả	Tỉ đồng	33,505
3	Nguồn vốn Chủ sở hữu	Tỉ đồng	110,466
4	Tổng doanh thu	Tỉ đồng	60,307
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	19,550
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỉ đồng	15,608

3. Công tác giám sát đối với hoạt động HĐQT

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ và kịp thời trách nhiệm quản lý của mình, hoạt động theo đúng chức năng, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- HĐQT đã tổ chức các buổi họp thường kỳ bằng hình thức tập trung và đảm bảo đạt đầy đủ thành phần và phần trăm tham dự, cũng như đạt chất lượng về nội dung và thời gian;

- Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng trình tự thủ tục tuân thủ thẩm quyền và nội dung định hướng sát với tình hình phát triển thực tế của Công ty.

4. Công tác giám sát đối với hoạt động của Giám đốc và các người điều hành khác của Công ty (Cán bộ quản lý)

- Ban Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Ban Giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, đề xuất, ban hành và sửa đổi kịp thời các quy chế gắn liền với các hoạt động của Công ty;

- Duy trì thường xuyên lịch họp giao ban và đối thoại tại doanh nghiệp đúng theo thành phần có liên quan tham dự đầy đủ, nội dung và kết luận phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông

- Trong năm 2019, giữa BKS với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ và tuân thủ Điều lệ và các quy định của pháp luật, trên nguyên tắc đảm bảo vì lợi ích của cổ đông;

- HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để giám sát kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của công ty để đóng góp ý kiến với Giám đốc cùng Ban điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đã đề ra. Với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó, BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT và Ban điều hành;

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi hợp pháp cho cổ đông;

- BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

V. Kết luận

BKS thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá và báo cáo cho ĐHĐCĐ các hoạt động của công ty trong suốt nhiệm kỳ của đại hội. Trong năm 2019,

- Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác có liên quan của pháp luật;

Thiết thực là, HĐQT cùng Ban điều hành đã chỉ đạo đúng đắn trong mọi hoạt động của Công ty góp phần thực hiện vượt trội các chỉ tiêu của Nghị quyết đã đề ra và đã mang lại hiệu quả cao trong kinh doanh, cũng đồng nghĩa việc mang lại lợi ích cho cổ đông bằng cổ tức sẽ được phân phối hàng năm;

- Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc trình ĐHĐCĐ thường niên về kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch hoạt động, sản xuất kinh doanh năm 2020.

Phần 2: Chương trình thực hiện công tác kiểm soát năm 2020

* Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành với sự vận dụng trung thực và trách nhiệm, Ban Kiểm soát cùng thống nhất thực hiện chương trình hoạt động năm 2020 của Ban như sau:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và của Giám đốc tại Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện Điều lệ của Công ty (Giám sát việc thực hiện tăng vốn Điều lệ theo quy

định, xây dựng phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO, các hoạt động thường niên cũng như các hoạt động phát sinh khác,...);

- Kiểm tra, rà soát việc thực hiện, và sửa đổi bổ sung các quy định đúng theo quy định pháp luật hiện hành;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chấp hành các quy trình khi mua vật tư, hàng hóa dịch vụ, tu bổ sửa chữa; việc quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí và đầu tư của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn hoặc thiếu sót không mong muốn, từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc kịp thời điều chỉnh;

- Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí và chất lượng nước sinh hoạt và khối lượng nước tiêu thụ;

- Thẩm định các Báo cáo tài chính theo kỳ kế toán;

- Giám sát, kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty phải kịp thời, đầy đủ và trung thực theo quy định pháp luật;

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các cuộc họp thường kỳ của Công ty.

* Các thành viên Ban Kiểm soát căn cứ vào Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát, Quyết định phân công nhiệm vụ trong Ban Kiểm soát và các quy định pháp luật hiện hành để làm cơ sở thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá của mình, đồng thời có báo cáo về Trưởng Ban Kiểm soát nhằm thống nhất ý kiến chung và mang lại kết quả tốt nhất.

* Hình thức báo cáo, kiến nghị cho ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc trong quá trình kiểm soát:

- Bằng văn bản cho ĐHĐCĐ;

- Bằng hình thức trao đổi trực tiếp và bằng văn bản cho HĐQT cùng Ban Giám đốc.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2020, kính trình quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu: BKS, Tô thư ký, P. NV.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Ngô Hồng Hạnh



BÁO CÁO

Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2019. Kết quả như sau:

I. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Thông qua cuộc họp HĐQT hàng quý đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động và các mục tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngày 24/4/2019.

- Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá thực hiện kế hoạch kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Giám đốc và Ban điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

- Các thành viên Ban Kiểm soát đều được mời tham dự họp HĐQT, thông qua đó, HĐQT và Ban điều hành có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát với tư cách là giám sát viên và đại diện của nhà đầu tư.

- HĐQT ban hành các Nghị quyết sau mỗi cuộc họp để thông qua các kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan để Giám đốc có cơ sở triển khai thực hiện.

II. Kết quả giám sát:

a. Ban điều hành Công ty đã thể hiện tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển ổn định, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

b. Kết quả hoạt động điều hành của Giám đốc và Ban điều hành theo các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao:

- Các chỉ tiêu cơ bản:

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
					Cùng kỳ	Kế hoạch
1	Sản lượng nước sạch	m ³	7.730.000	7.916.336	107,52	102,41
2	Doanh thu	Tr.đ	57.800	59.958,16	119,70	103,73
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	19.000	19.200,45	111,30	101,06
4	Tỷ lệ thất thoát	%	<15	12,78	-1,60	-2,22

Đánh giá: các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch đề ra.

- Đầu tư xây dựng cơ bản: khối lượng đạt 88,43% kế hoạch do tiến độ dự án đường Tỉnh 922, Nhà máy nước Cờ Đỏ...

+ Công trình triển khai đến tháng 12/2019 là 14,910 tỷ đồng

+ Tổng giá trị thanh toán đến tháng 12/2019 là 9,304 tỷ đồng.

Đánh giá: Trong năm Công ty đã hoàn thành nhiều công trình ưu tiên mở rộng mạng lưới cấp nước nhỏ trong vùng phục vụ và quyết toán các tuyến ống chuyển tải thuộc công trình di dời Quốc lộ 91.

c. Về quản trị doanh nghiệp:

- Tổ chức của Công ty tiếp tục ổn định, tiếp tục duy trì áp dụng thang bảng lương mới, trả lương theo mức độ hoàn thành công việc qua đánh giá hệ số Ki.

- Tập trung cải tiến thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ từng bước nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, nhà đầu tư:

+ Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về: công bố thông tin đối với Công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán Upcom (mã CK: TOW). Hoàn thành báo cáo thường niên Công ty đúng qui định.

+ Ứng dụng hệ thống điện mặt trời 30kw tại Nhà máy nước Trà Nóc, kết quả tiết kiệm 11.798kw, tương đương 21.958.310 đồng. Đồng thời, triển khai hệ thống điện mặt trời 130kw hoạt động ngày 27/12/2019.

+ Ứng dụng thu tiền nước qua các kênh thu hộ: ngân hàng, VNPTPAY; ghi thu online...

- Áp dụng hóa đơn tiền nước sang hình thức hóa đơn điện tử, áp dụng chương trình quản lý ghi thu tích hợp đã mang lại hiệu quả cao, tiết kiệm thời gian cho anh em ghi thu, tỷ lệ thu lần đầu đạt 72,34%.

- Hoàn tất thủ tục và được cấp giấy chứng nhận ISO: 9001: 2015. Các phòng chức năng đã áp dụng các mẫu biểu và hoàn thiện công tác xây dựng quy chế làm việc.

III. Kết luận

Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2019.

Bên cạnh đó cần lưu ý một số vấn đề sau: Xác định vấn đề con người, nhân sự là trung tâm. Từng bước áp dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn và có kế hoạch củng cố bộ máy tổ chức sắp xếp nhân sự để đảm bảo hoạt động hiệu quả hơn.

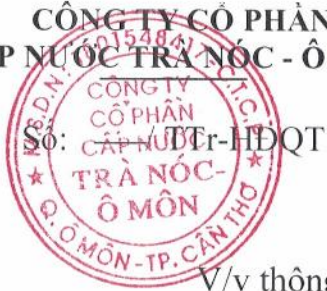
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học TP.HCM (AISC).

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán theo qui định, đồng thời sẽ được đăng trên Website của Công ty (www.tranoc-omonwaco.com.vn), cụ thể:

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC đã kiểm toán năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	143.971.300.724
2	Nợ phải trả	Đồng	33.505.027.189
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	110.466.273.535
4	Doanh thu thuần	Đồng	59.888.756.943
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	19.550.476.187
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	15.608.670.312

Kết luận: BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc



Số: TTr-TNOM

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.TNOM đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019, như sau:

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 15.871.441.186 đồng, trong đó:
- + Tổng lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh: 15.329.263.027 đồng;
- + Tổng lợi nhuận sau thuế từ hỗ trợ di dời: 279.407.285 đồng;
- + Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018: 262.770.874 đồng.

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Cổ tức năm 2019 (1.500 đồng/ cổ phần): chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản	52,04	7.978.051.500
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký (từ lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh)	1,5	229.938.945
3	- Quỹ thưởng của Người quản lý trực tiếp (từ lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh); - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (từ lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh).	1,5 14,83	229.938.945 2.273.295.000
4	Quỹ đầu tư phát triển, trong đó: - Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh - Từ hỗ trợ di dời	30	4.598.778.908 4.319.371.623 279.407.285
5	Lợi nhuận chưa phân phối - Năm 2019 - Năm 2018		561.437.888 298.667.014 262.770.874

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất các vấn đề sau:

+ Chi trả cổ tức năm 2019: thực hiện qua hình thức chuyển khoản hoặc chi trả tiền mặt trực tiếp tại Công ty.

+ Đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức.

Trân trọng./.

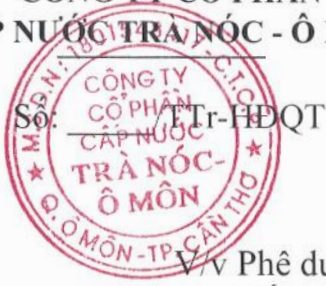
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc





Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Phương án sản xuất kinh doanh và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 24/4/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	8.315.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	63.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.100
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.778

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	≤ 30% lợi nhuận sau thuế.
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLĐ	≤ 15% Lợi nhuận sau thuế hoặc tối đa 03 tháng lương.
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký	1,5% Lợi nhuận sau thuế;
4	Người quản lý trực tiếp (BDH)	1,5 tháng lương của BDH hoặc tối đa 1,5% Lợi nhuận sau thuế
5	Dự kiến chia cổ tức	1.500 đồng/cổ phần
6	Lợi nhuận chưa phân phối	Còn lại.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: ____/TTTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019
và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

Căn cứ phê duyệt quyết toán quỹ lương năm 2019 và kế hoạch quỹ lương năm 2020 của Sở lao động Thương binh và Xã hội.

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thảo luận về chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020:

I. Chi trả tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019:

1. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng.

+ Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng (xem chi tiết phụ lục số 01).

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.

+ Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 01).

- Mức thù lao 02 Thư ký, Trợ lý Thư ký là: 60.000.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 01).

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước tiêu thụ đạt kế hoạch năm 2019.

2. Tiền thưởng năm 2019:



Tiền thưởng căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 24/4/2019 và theo Tờ trình “Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2019.

II. Kế hoạch tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2020:

1. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2020:

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng.
- + Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng (xem chi tiết phụ lục số 02).
- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách.
- + Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 02).
- Mức thù lao 02 Thư ký, Trợ lý và Thư ký là: 60.000.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục số 02).

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước tiêu thụ đạt kế hoạch năm 2020.

2. Tiền thưởng dự kiến năm 2020:

Tiền thưởng căn cứ theo Tờ trình “Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lộc

PHỤ LỤC SỐ 01
THÙ LAO NĂM 2019

(Đính kèm tờ trình số /TTr-HĐQT V/v chi trả tiền thưởng,
thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 20)

1. Thành viên Hội đồng Quản trị:

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT bằng 20% mức lương của Giám đốc điều hành Công ty;
- Mức thù lao Thành viên HĐQT bằng 20% mức lương của Phó Giám đốc (Công ty hạng 2);

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.200.000 đ	6.200.000 đ	74.400.000 đ
2	Thành viên HĐQT	4	4.200.000 đ	16.800.000 đ	201.600.000 đ
	Tổng cộng	5		23.000.000đ	276.000.000 đ

2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Mức thù lao Thành viên BKS bằng 15% mức lương của Phó Giám đốc;

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên BKS	2	3.150.000 đ	6.300.000 đ	75.600.000 đ
	Tổng cộng	2		6.300.000đ	75.600.000 đ

3. Thư ký:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thư ký	1	3.150.000 đ	3.150.000 đ	37.800.000 đ
2	Trợ lý thư ký	1	1.850.000 đ	1.850.000 đ	22.200.000 đ
	Tổng cộng	2		5.000.000đ	60.000.000 đ

PHỤ LỤC SỐ 02
KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2020
(Đính kèm tờ trình số /TTr-HĐQT V/v chi trả tiền thưởng,
thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 20)

1. Thành viên Hội đồng Quản trị:

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT bằng 20% mức lương của Giám đốc điều hành Công ty;
- Mức thù lao Thành viên HĐQT bằng 20% mức lương của Phó Giám đốc (Công ty hạng 2);

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.200.000 đ	6.200.000 đ	74.400.000 đ
2	Thành viên HĐQT	4	4.200.000 đ	16.800.000 đ	201.600.000 đ
	Tổng cộng	5		23.000.000đ	276.000.000 đ

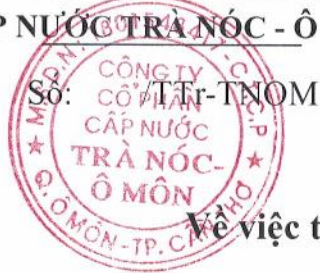
2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Mức thù lao Thành viên BKS bằng 15% mức lương của Phó Giám đốc;

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên BKS	2	3.150.000 đ	6.300.000 đ	75.600.000 đ
	Tổng cộng	2		6.300.000đ	75.600.000 đ

3. Thư ký:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thư ký	1	3.150.000 đ	3.150.000 đ	37.800.000 đ
2	Trợ lý thư ký	1	1.850.000 đ	1.850.000 đ	22.200.000 đ
	Tổng cộng	2		5.000.000đ	60.000.000 đ



Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc tăng Vốn Điều lệ Công ty năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

Căn cứ:

Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13;

Luật chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;

Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Nhằm mở rộng, nâng công suất cấp nước và gia tăng năng lực tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành **2.659.350** cổ phiếu (*Hai triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm năm mươi cổ phiếu*) (mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu), để tăng Vốn Điều lệ Công ty từ **53.188.000.000** đồng (*Năm mươi ba tỷ một trăm tám mươi tám triệu đồng*) lên **79.781.500.000** đồng (*Bảy mươi chín tỷ bảy trăm tám mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho cổ đông hiện hữu; tăng Vốn Điều lệ là 50%:

Phát hành **2.659.350** cổ phiếu (*Hai triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm năm mươi cổ phiếu*) (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu) cho cổ đông hiện hữu theo tỷ 2:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.

(Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn Điều lệ)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS "để báo cáo";
- Lưu: VT&TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN**

----***----

**PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Cần Thơ, năm 2020

MỤC LỤC

A. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	2
B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH	3
1. Đối tượng chào bán:.....	3
2. Phương thức chào bán:.....	3
3. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 2:1	3
4. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:	3
5. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết:.....	4
6. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần:	5
7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	5
8. Xác định tỷ lệ chào bán thành công, số tiền tối thiểu thu được trong đợt chào bán và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến:.....	5
9. Thời điểm chào bán:.....	6
10. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần:.....	6
C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	6

A. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn
2. Mã chứng khoán:	TOW
3. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
4. Mệnh giá:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
5. Tổng số lượng cổ phiếu:	5.318.800 cổ phần
6. Tổng số lượng cổ phiếu quỹ:	99 cổ phần
7. Số lượng cổ phần đang lưu hành:	5.318.701 cổ phần
8. Số lượng cổ phần chào bán:	2.659.350 cổ phần
9. Giá chào bán được xác định theo mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
10. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	26.593.500.000 đồng
11. Vốn Điều lệ sau phát hành:	79.781.500.000 đồng
12. Cơ sở xác định giá chào bán:	

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 60 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất của cổ phiếu TOW trên sàn UPCoM và giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 như sau:

▪ **Giá thị trường bình quân của cổ phiếu TOW trên sàn UPCoM:**

Căn cứ giá tham chiếu của cổ phiếu TOW được giao dịch trên sàn UPCoM trong 60 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất từ ngày 08/01/2020 đến ngày 10/04/2020, giá tham chiếu bình quân được xác định là **12.700 đồng/cổ phần**.

▪ **Giá trị sổ sách**

▪ Căn cứ BCTC kiểm toán năm 2019, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 được xác định là **20.769 đồng/cổ phần**

Trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 60 phiên liên tiếp gần nhất từ ngày 08/01/2020 đến ngày 10/04/2020 và giá trị sổ sách mỗi cổ phần tại thời điểm 31/12/2019 nêu trên, để tăng khả năng thành công của đợt huy động vốn, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phần**.

B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Đối tượng chào bán:

Cổ đông hiện hữu: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

2. Phương thức chào bán:

Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

3. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 2:1

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác hoặc Công ty mua làm cổ phiếu quỹ với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ : Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 203 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành tính theo tỷ lệ thực hiện quyền 2:1 là 101,5. Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm 101 cổ phiếu mới, số lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (*người nhận chuyển nhượng cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba*).

4. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

❖ Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

a. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS

+ Công thức tính:	EPS (cơ bản) =	Lợi nhuận sau thuế TNDN Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	(1)		5.318.701
+ Số lượng cổ phiếu chào bán đợt này:	(2)		2.659.350
+ Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán	(3)		7.978.051
+ SLCP lưu hành bình quân sau khi chào bán:	(4) = [(1)+(3)]/2		6.648.376
+ Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020:	(5)		15.778.000.000
+ EPS trước khi chào bán:	(6)=(5)/(1)		2.967 đồng/CP
+ EPS sau khi chào bán:	(7)=(5)/(4)		2.373 đồng/CP

b. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

+ Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2019, giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty là **20.769 đồng/cổ phần**. Giá trị sổ sách sẽ được lấy theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

+ Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 50%, với giả định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

5. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết:

a. Số cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết, gồm các trường hợp sau đây:

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn;
- Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua và đăng ký không được mua hết.

b. Phương thức xử lý:

- Đối với số cổ phiếu phát sinh theo Mục a phần này, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn nhà đầu tư, số lượng

nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở các tiêu chí như sau:

- Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính. Việc phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo không thuộc trường hợp một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan được phân phối cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt mức quy định tại Khoản 11, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán hoặc chào bán cho các đối tượng này từ 10% vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán lần này.

- Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định pháp luật.

6. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần:

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối số cổ phiếu lẻ, chưa chào bán hết theo Mục 5 nêu trên cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng chi phí đầu tư dự án Nhà máy nước Cờ Đỏ và đường ống cấp nước dự kiến như sau:

Stt	Hạng mục đầu tư	Giá trị (đồng)
1	Nhà máy nước Cờ Đỏ	28.409.477.311
	Tổng cộng	28.409.477.311

Như vậy, tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phần lần này là 26.593.500.000 đồng được Công ty sử dụng để đầu tư Dự án nêu trên, phần vốn thiếu hụt Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn Công ty và vốn vay ngân hàng.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT lập kế hoạch chi phí chi tiết cho từng hạng mục đầu tư nêu trên, được quyền điều chỉnh mục đích sử dụng vốn, cân đối và điều tiết nguồn vốn huy động từ đợt chào bán lần này để bổ sung vốn tùy theo nhu cầu thực tế sử dụng vốn của Công ty.

8. Xác định tỷ lệ chào bán thành công, số tiền tối thiểu thu được trong đợt chào bán và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ

chào bán thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến:

Hiện nay, cổ phiếu TOW của Công ty đang được giao dịch trên sàn UPCoM với giá giao dịch tại ngày 03/02/2020 là 12.700 đồng/cổ phần, đồng thời tỷ lệ cổ tức tiền mặt dự kiến năm 2019 đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 24/04/2019 tối thiểu là 14% (1.400 đồng/cổ phần).

Trên cơ sở đánh giá về mức giá chào bán so với giá thị trường, tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2019 và khả năng góp vốn của các cổ đông lớn, Công ty dự kiến tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đạt 80%, tương ứng với số tiền thu được tối thiểu là 21.274.800.000 đồng.

Trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm điều tiết cân đối nguồn vốn của Công ty và huy động thêm vốn vay từ ngân hàng để bổ sung vốn đầu tư dự án.

9. Thời điểm chào bán:

Dự kiến trong năm 2020, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ phát hành.

10. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần:

Toàn bộ số lượng cổ phần chào bán theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt chào bán.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này theo ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).

- Quyết định xử lý đối với cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết.

- Lập kế hoạch chi phí chi tiết cho từng hạng mục đầu tư, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn, cân đối và điều tiết nguồn vốn huy động từ đợt chào bán lần này để bổ sung vốn tùy theo nhu cầu thực tế sử dụng vốn của Công ty.

- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.

- Hoàn tất các thủ tục theo quy định để tăng vốn điều lệ của Công ty; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu; thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện các công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại SGDCK Hà Nội đối với số cổ phần phát hành thêm.

Tất cả các vấn đề khác liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: 03/TTr-BKS

Cần Thơ, ngày 10 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu, thông qua ngày 01 tháng 8 năm 2017,

Góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn thực hiện đúng với quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Các loại Báo cáo tài chính cần kiểm toán:

- Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng);
- Báo cáo tài chính năm.

2. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

3. Đề xuất:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như trên và xét kết quả thực hiện công tác kiểm toán năm 2019, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và

Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC) để thực hiện công tác kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- BGD;
- Lưu: BKS, Tổ Thư ký, P.NV.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Hồng Hạnh